

Mẫu số 04. Báo cáo đánh giá hệ thống thanh toán quan trọng

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG THANH TOÁN QUAN TRỌNG

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán)ⁱ

1. Tóm tắt báo cáo

Tóm tắt những điểm chính của báo cáo, trong đó có tổng quan về hệ thống thanh toán do đơn vị báo cáo vận hành, các thành viên, các quy định pháp luật, các quy trình, thủ tục, các rủi ro chủ yếu và việc quản lý các rủi ro này.

Tóm tắt kết quả xếp hạng mức độ đáp ứng theo các nguyên tắc áp dụng đối với hệ thống thanh toán quan trọng được ban hành bởi Ủy ban các Hệ thống Thanh toán và Quyết toán thuộc Ngân hàng Thanh toán Quốc tế và Tổ chức Quốc tế các Ủy ban Chứng khoánⁱⁱ.

Mức độ đánh giá	Nguyên tắc số	Tỷ lệ
Đáp ứng ⁱⁱⁱ	(liệt kê các nguyên tắc có cùng mức xếp hạng)	Tổng số nguyên tắc được xếp hạng ở mức này/Tổng số nguyên tắc được đánh giá
Khá đáp ứng ^{iv}	(liệt kê các nguyên tắc có cùng mức xếp hạng)	Tổng số nguyên tắc được xếp hạng ở mức này/Tổng số nguyên tắc được đánh giá
Đáp ứng một phần ^v	(liệt kê các nguyên tắc có cùng mức xếp hạng)	Tổng số nguyên tắc được xếp hạng ở mức này/Tổng số nguyên tắc được đánh giá
Không đáp ứng ^{vi}	(liệt kê các nguyên tắc có cùng mức xếp hạng)	Tổng số nguyên tắc được xếp hạng ở mức này/Tổng số nguyên tắc được đánh giá

Không áp dụng ^{vii}	(liệt kê các nguyên tắc có cùng mức xếp hạng)	Tổng số nguyên tắc được xếp hạng ở mức này/Tổng số nguyên tắc được đánh giá
------------------------------	---	---

2. Tóm tắt các thay đổi lớn kể từ kỳ báo cáo trước

Tóm tắt những thay đổi trong tổ chức quản lý, dịch vụ, tính năng hệ thống, các quy định pháp lý, quy trình, thủ tục và thị trường mà hệ thống thanh toán cung cấp dịch vụ kể từ kỳ báo cáo gần nhất.

3. Khái quát chung về hệ thống thanh toán

3.1. Mô tả chung về hệ thống thanh toán và thị trường mà hệ thống thanh toán cung ứng dịch vụ

Mô tả ngắn gọn về các dịch vụ và chức năng của hệ thống thanh toán, tổng quan về thị trường hệ thống thanh toán cung ứng dịch vụ, trong đó bao gồm số lượng, giá trị giao dịch, các hạn mức trong ngày mà hệ thống thanh toán cấp cho thành viên (nếu có)...

3.2. Tổ chức chung của hệ thống thanh toán

Nêu tổng quan về cơ cấu tổ chức và quản trị của hệ thống thanh toán, bao gồm các chính sách quản trị, cơ cấu quản trị và cơ cấu quản lý của hệ thống thanh toán.

3.3. Khuôn khổ pháp lý và quy định

Nêu tổng quan về khuôn khổ pháp lý và quy định liên quan đến hệ thống thanh toán được đánh giá, bao gồm cơ cấu pháp lý và quyền sở hữu của hệ thống thanh toán, cơ sở pháp lý cho hoạt động của hệ thống thanh toán.

3.4. Thiết kế hệ thống và các hoạt động

Mô tả ngắn gọn về thiết kế và vận hành của hệ thống thanh toán (nêu rõ về quy trình xử lý giao dịch và trách nhiệm của các bên liên quan).

4. Bản thuyết minh tóm tắt đánh giá theo từng nguyên tắc

- Tên nguyên tắc và trích dẫn nội dung của nguyên tắc.
- Thuyết minh tóm tắt: Nêu đầy đủ thông tin chi tiết, bối cảnh cũng như bất kỳ thông tin bổ sung khác về việc đáp ứng của hệ thống thanh toán đối với nguyên tắc, nên đính kèm các tài liệu tham khảo có thể công bố được để bổ sung thêm thông tin.

- Kết quả xếp hạng (đáp ứng, khá đáp ứng, đáp ứng một phần, không đáp ứng, không áp dụng).

5. Danh sách các nguồn tài liệu liên quan

Liệt kê danh sách các tài liệu liên quan, bao gồm cả các tài liệu đã được tham chiếu trong báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn lập báo cáo

ⁱ Nội dung này chỉ áp dụng đối với báo cáo của tổ chức vận hành hệ thống thanh toán ngoại tệ, hệ thống thanh toán tiền giao dịch chứng khoán, hệ thống bù trừ, chuyển mạch giao dịch tài chính.

ⁱⁱ Các nguyên tắc được áp dụng để đánh giá hệ thống thanh toán quan trọng được trích dẫn từ bộ Các nguyên tắc áp dụng đối với hạ tầng thị trường tài chính được Ủy ban các Hệ thống Thanh toán và Quyết toán thuộc Ngân hàng Thanh toán Quốc tế và Tổ chức Quốc tế các Ủy ban Chứng khoán ban hành vào tháng 4 năm 2012 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, bao gồm các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc số 1: Cơ sở pháp lý

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần có một cơ sở pháp lý vững chắc, rõ ràng, minh bạch và có thể thực thi đối với mỗi khía cạnh quan trọng trong các hoạt động của hệ thống đó ở tất cả các thể chế pháp lý liên quan.

Nguyên tắc số 2: Quản trị điều hành

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần có cơ chế quản lý rõ ràng và minh bạch, tăng cường an toàn, hiệu quả của hệ thống thanh toán, đảm bảo sự ổn định cho hệ thống tài chính, tạo điều kiện quan tâm đến lợi ích cộng đồng một cách thích hợp và hỗ trợ các bên liên quan đạt được mục tiêu.

Nguyên tắc số 3: Khuôn khổ quản trị rủi ro toàn diện

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần duy trì một cơ chế quản trị rủi ro hiệu quả để quản lý toàn diện các rủi ro về pháp lý, tín dụng, thanh khoản, vận hành và các rủi ro khác.

Nguyên tắc số 4: Rủi ro tín dụng

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần đo lường, giám sát và quản lý hiệu quả rủi ro tín dụng đối với các thành viên tham gia và các rủi ro phát sinh từ quy trình thanh toán, bù trừ, quyết toán. Một hệ thống thanh toán quan trọng cần duy trì nguồn tài chính đủ mạnh để đảm bảo chắc chắn có thể bù đắp rủi ro tín dụng đối với mỗi thành viên tham gia.

Nguyên tắc số 5: Tài sản bảo đảm

Một hệ thống thanh toán quan trọng đòi hỏi phải có tài sản bảo đảm để quản lý rủi ro tín dụng của hệ thống thanh toán đó cũng như rủi ro tín dụng của các thành viên tham gia. Khi đó, hệ thống thanh toán quan trọng cần phải chấp nhận tài sản bảo đảm với rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường ở mức thấp. Một hệ thống thanh toán quan trọng cũng cần áp dụng tỷ lệ chiết khấu, hạn mức tập trung nắm giữ tài sản ở mức hợp lý.

Nguyên tắc số 7: Rủi ro thanh khoản

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần đo lường, giám sát và quản lý rủi ro thanh khoản một cách hiệu quả. Hệ thống thanh toán quan trọng nên duy trì đủ nguồn lực thanh khoản bằng tất cả các loại tiền tệ liên quan để đảm bảo chắc chắn thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong cùng một ngày và khi cần, có thể thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong ngày và trong nhiều ngày theo hàng loạt các kịch bản rủi ro có thể xảy ra. Những kịch bản này có thể bao gồm sự cố mất khả năng thanh toán của thành viên và các đơn vị phụ thuộc của họ có khả năng tạo ra tổng nghĩa vụ thanh toán lớn nhất cho hệ thống thanh toán quan trọng đó trong điều kiện thị trường rất khó khăn có thể xảy ra.

Nguyên tắc số 8: Quyết toán dứt điểm

Một hệ thống thanh toán quan trọng nên thực hiện quyết toán dứt điểm một cách rõ ràng và chính xác, tối thiểu là vào thời điểm kết thúc ngày giá trị. Trong trường hợp cần thiết hoặc thích hợp hơn, một hệ thống thanh toán quan trọng cần phải tiến hành quyết toán trong ngày hoặc theo thời gian thực.

Nguyên tắc số 9: Quyết toán tiền

Một hệ thống thanh toán quan trọng nên tiến hành quyết toán thông qua Ngân hàng Trung ương, nếu khả thi và sẵn sàng. Trường hợp không quyết toán qua Ngân hàng Trung ương

thì hệ thống thanh toán quan trọng nên giảm thiểu và kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản phát sinh từ việc quyết toán qua ngân hàng thương mại.

Nguyên tắc số 12: Hệ thống quyết toán chuyển giao giá trị

Trường hợp hệ thống thanh toán quan trọng thực hiện các giao dịch có liên quan đến việc thanh toán hai nghĩa vụ có liên hệ với nhau (ví dụ: giao dịch ngoại hối, giao dịch chứng khoán), hệ thống thanh toán quan trọng cần loại bỏ rủi ro mất vốn thông qua quy định thực hiện quyết toán nghĩa vụ này trên cơ sở đã hoàn thành quyết toán nghĩa vụ kia.

Nguyên tắc số 13: Các quy tắc và thủ tục quản lý thành viên tham gia bị mất khả năng thanh toán

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần thiết lập các quy tắc và thủ tục rõ ràng, hiệu quả để quản lý tình trạng mất khả năng thanh toán của thành viên tham gia. Những quy tắc và thủ tục này cần được xây dựng theo hướng đảm bảo hệ thống thanh toán quan trọng có thể có các hành động kịp thời để ngăn chặn các thiệt hại và giảm áp lực thanh khoản, đồng thời duy trì khả năng thực hiện các nghĩa vụ của hệ thống thanh toán quan trọng đó.

Nguyên tắc số 15: Rủi ro kinh doanh chung

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần phải xác định, giám sát, quản lý rủi ro kinh doanh và nắm giữ đầy đủ tài sản ròng có tính thanh khoản cao từ nguồn vốn chủ sở hữu đủ để bù đắp những tổn thất kinh doanh có thể xảy ra. Điều này giúp hệ thống thanh toán quan trọng có thể tiếp tục hoạt động và cung cấp dịch vụ một cách bình thường ngay cả khi có xảy ra thua lỗ. Hơn nữa, tài sản thanh khoản ròng ở mọi thời điểm cần phải đủ để đảm bảo phục hồi hoặc giảm dần một cách hợp lý các hoạt động và dịch vụ quan trọng.

Nguyên tắc số 16: Rủi ro lưu ký và đầu tư

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần bảo toàn tài sản của mình cũng như của các thành viên, đồng thời giảm thiểu nguy cơ mất mát và chậm trễ trong việc tiếp cận các tài sản này. Hệ thống thanh toán quan trọng nên đầu tư vào các công cụ có mức rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản thấp nhất.

Nguyên tắc số 17: Rủi ro vận hành

Một hệ thống thanh toán quan trọng nên xác định các nguồn rủi ro vận hành một cách hợp lý, cả từ bên trong và bên ngoài, đồng thời cần giảm thiểu tác động của các rủi ro này bằng cách áp dụng các hệ thống, quy định, thủ tục và biện pháp kiểm soát thích hợp. Hệ thống phải được thiết kế theo hướng đảm bảo mức độ bảo mật và độ tin cậy hoạt động

cao cũng như cần có dung lượng đủ lớn và có khả năng mở rộng thêm. Quản lý hoạt động liên tục cần đưa ra mục đích để phục hồi kịp thời các hoạt động và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của hệ thống thanh toán quan trọng, ngay cả trong các trường hợp xảy ra tình trạng gián đoạn ở quy mô rộng hoặc gián đoạn lớn, có tính chất trọng yếu.

Nguyên tắc số 18: Các yêu cầu về tiếp cận và tham gia

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần phải đưa ra các tiêu chí tham gia đảm bảo tính khách quan, dựa trên rủi ro và được thông báo rộng rãi nhằm đảm bảo các tổ chức được phép tiếp cận một cách công bằng và công khai.

Nguyên tắc số 19: Thỏa thuận tham gia theo cấp độ

Một hệ thống thanh toán quan trọng nên xác định, giám sát và quản lý các rủi ro quan trọng có thể xảy ra đối với hệ thống thanh toán quan trọng đó mà phát sinh từ những thỏa thuận tham gia theo cấp độ.

Nguyên tắc số 21: Hiệu suất và hiệu quả

Một hệ thống thanh toán quan trọng phải đảm bảo hiệu suất, hiệu quả trong việc đáp ứng các yêu cầu của thành viên tham gia và thị trường mà hệ thống thanh toán quan trọng đó phục vụ.

Nguyên tắc số 22: Các thủ tục và tiêu chuẩn thông tin truyền thông

Một hệ thống thanh toán quan trọng nên sử dụng hoặc ít nhất là phải tương thích với các tiêu chuẩn về thông tin truyền thông có liên quan đã được chấp nhận ở phạm vi quốc tế nhằm tạo điều kiện thực hiện thanh toán, bù trừ, quyết toán một cách hiệu quả.

Nguyên tắc số 23: Công bố các quy tắc, thủ tục quan trọng và dữ liệu thị trường

Một hệ thống thanh toán quan trọng cần có những quy định, thủ tục rõ ràng và toàn diện, đồng thời cung cấp đầy đủ thông tin nhằm cho phép những thành viên tham gia có thể hiểu chính xác về những rủi ro, phí và các chi phí quan trọng khác mà họ phải chịu khi tham gia vào hệ thống thanh toán đó. Tất cả các quy tắc và thủ tục có liên quan cần được công bố rộng rãi.

ⁱⁱⁱ Hệ thống thanh toán đáp ứng nguyên tắc: Bất kỳ vấn đề thiếu sót được xác định không phải là vấn đề cấp thiết, quan trọng, hệ thống thanh toán có thể cân nhắc xử lý các vấn đề này trong quá trình hoạt động bình thường.

^{iv} Hệ thống thanh toán khá đáp ứng các nguyên tắc: Việc đánh giá xác định một hoặc nhiều vấn đề mà hệ thống thanh toán nên giải quyết và theo dõi trong một thời gian (từ 01 năm đến 03 năm).

^v Hệ thống thanh toán đáp ứng một phần các nguyên tắc: Việc đánh giá xác định một hoặc nhiều vấn đề có thể trở nên nghiêm trọng nếu không được giải quyết kịp thời. Hệ thống thanh toán nên dành ưu tiên cao cho việc giải quyết những vấn đề này.

^{vi} Hệ thống thanh toán không đáp ứng các nguyên tắc: Việc đánh giá đã xác định một hoặc nhiều vấn đề nghiêm trọng phải xử lý ngay lập tức. Do đó, hệ thống thanh toán nên dành ưu tiên cao nhất cho việc giải quyết những vấn đề này.

^{vii} Các nguyên tắc không áp dụng cho hệ thống thanh toán đang được đánh giá do quy định pháp lý, các tính năng đặc thù của hệ thống thanh toán.